



QUY TRÌNH THIẾT KẾ VÀ CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 16/17 QĐ-ĐHTDM ngày 06 tháng 11 năm 2019
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Mục đích: Thiết kế và cải tiến chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu xã hội và chiến lược phát triển của Nhà trường.

2. Căn cứ pháp lý: Việc thiết kế và cải tiến chương trình đào tạo phải đảm bảo khối lượng kiến thức tối thiểu đối với chương trình đào tạo đại học cử nhân là 120 tín chỉ. Kỹ sư, kiến trúc sư là 150 tín chỉ. Các văn bản, thông tư cần lưu ý trong quá trình cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo như sau:

- Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ban hành ngày 17/02/2011 về quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng.
- Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ban hành ngày 16/04/2015 về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.
- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Quyết định 793/QĐ-ĐHTDM ban hành ngày 29/06/2015 về việc ban hành quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và công bố chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tại trường Đại học Thủ Dầu Một.
- Các văn bản khác...



3. Quy trình thực hiện:

PDCAs	Quy trình	Công việc	Công cụ
PLAN	B1	Khoa lập và phổ biến kế hoạch cải tiến chương trình cho giảng viên và các đơn vị liên quan	- Quy trình cải tiến chương trình
	B2	Nhà trường tập huấn cho giảng viên và các đơn vị liên quan về qui trình thiết kế/cải tiến chương trình của Nhà trường theo định kỳ hàng năm (Lớp bồi dưỡng năng lực giảng viên vào mùa Hè)	- Bộ năng lực cốt lõi của giảng viên
DO	B3	Khoa nghiên cứu tài liệu: - Các qui định, tiêu chuẩn, pháp luật, khung trình độ quốc gia của Nhà nước - Các qui định của Bộ GD&ĐT, của trường về chương trình giáo dục - Tầm nhìn, Sứ mệnh, triết lý giáo dục của Trường và Khoa - Các chuẩn kiểm định quốc gia, khu vực và quốc tế - Các chương trình cùng ngành có uy tín trong và ngoài nước - Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan về sinh viên tốt nghiệp, chương trình và môn học trong 4 năm qua - Các tài liệu khác	- Bộ tài liệu - Bộ phiếu khảo sát các bên liên quan và mẫu báo cáo
	B4	Khoa xây dựng dự thảo bộ năng lực nghề	- Bộ năng lực

		nghiệp của sinh viên tốt nghiệp và khảo sát ý kiến nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, giảng viên về bộ năng lực này	DACUM - Phiếu khảo sát dự thảo PLOs và mẫu báo cáo
	B5	Khoa rà soát kết quả học tập mong đợi của chương trình (PLOs) và đưa ra các định hướng cải tiến PLOs	
	B6	Khoa xây dựng bản dự thảo PLOs	- Các chuẩn kiểm định - Thang Bloom
CHECK	B7	Khoa thảo luận với giảng viên lập bảng mapping để kiểm tra sự phù hợp của dự thảo PLOs với yêu cầu các bên liên quan	- Bộ bảng mapping PLOs và yêu cầu các bên liên quan
	B8	Khoa thảo luận với giảng viên đối sánh quốc gia và quốc tế về PLOs	- Các chương trình đối sánh
	B9	Khoa thu thập và phân tích ý kiến đóng góp của các bên liên quan về dự thảo PLOs (nhà tuyển dụng, cựu sinh viên, giảng viên, sinh viên).	- Phiếu khảo sát sự đồng thuận về dự thảo PLOs
ACT	B10	Khoa chỉnh sửa PLOs theo góp ý của các bên liên quan và hoàn chỉnh PLOs.	
Phê duyệt	B11	Hội đồng khoa học Khoa phê duyệt PLOs	
PLAN	B12	Khoa lập kế hoạch rà soát và cải tiến chương trình	- Quy trình cải tiến chương trình
	B13	Khoa: - Phân tích các kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan về sinh viên tốt nghiệp, chương	- Bộ phiếu khảo sát các bên liên quan và mẫu báo cáo

		trình và môn học trong 4 năm qua - Nghiên cứu các chương trình đối sánh trong và ngoài nước	- Các chuẩn kiểm định - Các chương trình đối sánh
DO	B14	Khoa thảo luận với giảng viên: - Rà soát sự đáp ứng của các môn học trong chương trình cũ với PLOs mới - Lập kế hoạch dạy và học PLOs theo năm học - Lập ma trận sự đóng góp của các block môn học cho PLOs - Lập ma trận sự đóng góp của các môn học cho PLOs thông qua PPC	- Bảng chuyển tải PLOs vào môn học theo 4 mức NIPM - Kế hoạch dạy và học PLOs theo năm học - Bảng theo dõi quá trình đạt chuẩn đầu ra (PLOs) của sinh viên - Ma trận sự đóng góp của các block môn học cho PLOs thông qua PPC - Ma trận sự đóng góp của các môn học cho PLOs
	B15	Giảng viên xây dựng các môn học trong chương trình mới bắt đầu từ PLOs: xây dựng kết quả học tập mong đợi (CLOs), nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá, lựa chọn tài liệu dạy và học của môn học nhất quán với PLOs mà môn học đóng góp	- Mẫu thiết kế môn học 9 bước - Bảng chuyển tải kết quả nghiên cứu khoa học vào giảng dạy
CHECK	B16	Khoa thảo luận với giảng viên:	- Bảng mapping giữa

		- Rà soát lại Ma trận sự đóng góp của các môn học trong chương trình cải tiến cho PLOs thông qua PPC - Lập bảng mapping giữa PLOs và CLOs	PLOs và CLOs trong bản mô tả môn học
	B17	Đối sánh quốc gia và quốc tế về chương trình	- Bảng đối sánh quốc gia và quốc tế về chương trình
	B18	Lấy ý kiến đóng góp của các bên liên quan về dự thảo chương trình	- Phiếu khảo sát ý kiến về dự thảo chương trình
ACT	B19	Chỉnh sửa chương trình theo ý kiến đóng góp của các bên liên quan	
Phê duyệt	B20	Trình Hội đồng khoa học Khoa phê duyệt chương trình	
	B21	Nhà trường phê duyệt và ra quyết định ban hành chương trình	
Phổ biến	B22	Đăng tải PLOs và chương trình cải tiến lên website, trang E-learning, phổ biến cho sinh viên trong các buổi định hướng học tập đầu năm và đầu khoá, các buổi họp cố vấn học tập	- Website - Trang E-learning
PLAN	B23	Khoa, giảng viên và các cán bộ hỗ trợ chuẩn bị bài giảng, tài liệu, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị để dạy và học chương trình cải tiến	- Lịch sử dụng trang thiết bị, phòng học, cơ sở thực hành, phòng thực hành,...
DO	B24	Khoa triển khai giảng dạy chương trình cải tiến vào năm học mới	- Mẫu lộ trình học tập đề xuất (tiêu chuẩn) cho sinh viên
CHECK	B25	Phòng ĐBCL và Khoa thu thập ý kiến phản	- Phiếu khảo sát ý



		hỏi của các bên liên quan về chương trình: - Nhà tuyển dụng, cựu sinh viên: 06 tháng và 01 năm sau khi sinh viên tốt nghiệp - Sinh viên: đánh giá môn học và giảng viên sau khi kết thúc môn học, đánh giá chất lượng dịch vụ sinh viên cuối năm học, đánh giá tổng thể về chất lượng chương trình tại thời điểm tốt nghiệp - Giảng viên: đánh giá chất lượng giảng dạy của đồng nghiệp (dự giờ mỗi học kỳ), chất lượng phục vụ giảng viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị (khảo sát hàng năm) - Hội đồng hàng năm các bên liên quan bên ngoài để lấy ý kiến tư vấn về quá trình triển khai chương trình	kiến, phản hồi về sinh viên tốt nghiệp và chương trình - Mẫu báo cáo kết quả khảo sát ý kiến phản hồi về sinh viên tốt nghiệp và chương trình - Phiếu đánh giá môn học dành cho sinh viên và mẫu báo cáo, đối sánh giữa các chương trình
ACT	B26	Giảng viên cải tiến môn học hàng năm dựa trên ý kiến phản hồi của sinh viên và các bên liên quan bên ngoài	- Mẫu thiết kế môn học 9 bước
	B27	Khoa cải tiến PLOs và chương trình sau 1 vòng đời của nó (sinh viên khoá đầu tiên của chương trình tốt nghiệp)	- Quy trình cải tiến chương trình